

Số: 27/KH- LVT

Điện Bàn, ngày 1 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS LÊ VĂN TÁM
GIAI ĐOẠN 2020- 2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Trường THCS Lê Văn Tám đóng trên địa bàn thôn Thái Sơn 1, xã Điện Tiến thuộc huyện Điện Bàn, có diện tích 12749m². Điện Tiến là xã có truyền thống cách mạng, là nơi có nhiều di tích lịch sử gắn liền với hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Năm 2016 xã Điện được UBND tỉnh Quảng Nam công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Trường THCS Lê Văn Tám kế thừa từ trường cấp I, II Điện Tiến được Sở GDĐT Quảng Nam - Đà Nẵng (cũ) ra quyết định thành lập năm 1979. Từ một cơ sở ngôi trường cấp 4 nghèo nàn, trải qua hơn bốn mươi năm xây dựng, ngôi trường ngày một khang trang, CSVC ngày được đầu tư xây dựng, cảnh quang được xây dựng khang, trang thiết bị đồ dùng dạy học được bổ sung, Chất lượng giáo dục toàn diện được nâng cao. Nhờ đó mà trường đã công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo TT 47/2012/TT- Bộ GDĐT và được UBND tỉnh Quảng Nam công nhận theo QĐ số 3407/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2013. Hằng năm trường được công nhận danh hiệu tập thể lao động tiên tiến.

- Trường được UBND Thị xã Điện Bàn tặng giấy khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2018-2019.

- Trường được UBND tỉnh Quảng Nam trao bằng công nhận Đơn vị đạt chuẩn văn hóa 5 năm liền (2014-2018); năm 2019, 2020 trường được công nhận đạt chuẩn văn hóa.

- Xã Điện Tiến đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3 năm năm liền từ năm 2016 đến năm 2020.

Trước những yêu cầu của giáo dục theo tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ

nghĩa và hội nhập quốc tế việc xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2020-2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học sinh nhà trường để xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh về mọi mặt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của BCHTW Đảng về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục.

I. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

- Căn cứ thông tư 18 /2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành quy định về kiểm điểm chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc Gia đối với trường THCS, Trường THPT và trường Phổ thông có nhiều cấp học;

- Thực hiện Quyết định số 769/QĐ-UBND ngày 02/02/2011 của Ủy ban nhân dân thị xã về sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp thực hiện phát triển giáo dục đào tạo thị xã Điện Bàn giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030;

- Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Môi trường bên trong:

1.1. Đội ngũ CBGVNV:

Tổng số CBGVNV của nhà trường là 24/18 nữ, trong đó:

- Về cán bộ quản lý : 02. Nữ : 01

+ Hiệu trưởng: 01 Đại học: 01, TCELLCT : 01, QLGD: 01

+ Hiệu phó: 01 Đại học: 01, TCELLCT : 01, QLGD: 01

- Về giáo viên : 18 Nữ : 13

+ Giáo viên: 18 Đại học: 15; Cao đẳng: 03, chia ra:

* Tuổi đời trên 50 :3/2 nữ- trong đó: TNDH: 01 người; TNCĐCQ: 02 người.

* Tuổi đời 40-> 50: 5/4nữ- trong đó: TNDH: 05người.

* Tuổi đời dưới 40: 10/7nữ - trong đó: TNDH: 9người; TN CĐCQ: 1

- Về Tổng phụ trách: 01/01 nữ TN ĐH: 01

- Về Nhân viên: 03/ 03 nữ TNDH: 03

1.2. Về học sinh:

-Tổng số học sinh đầu năm: 416; Nữ: 184; gồm 11lớp.

Trong đó:

Khối 6 : 108 Trong đó nữ: 45

Khối 7 : 78 Trong đó nữ : 29

Khối 8 : 117 Trong đó nữ : 59

Khối 9 : 113 Trong đó nữ : 51

-Chất lượng giáo dục toàn diện của trường trong năm học qua:

Tổng số HS	HỌC LỰC									
	Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
414	82	19.81%	177	42.75%	155	37.44%	0	0.00%	0	0.00%
Tổng số HS	HẠNH KIỂM									
	Tốt		Khá		TB		Yếu			
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL		
414	411	99.28%	3	0.72%	0	0.00%	0	0.00%		

Đánh giá chung: Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định qua các năm. Chất lượng dạy học có tăng nhưng chưa đồng đều ở các môn. Vẫn còn một số học sinh yếu một số bộ môn như Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Hóa... cần tập trung biện pháp để nâng cao chất lượng. Kết quả học sinh giỏi một số môn cao nhưng có một số môn như Toán, Hóa, Anh còn thấp so với mặt bằng chung.

1.3. Cơ sở vật chất

a) Phòng học và các phòng chức năng phục vụ hoạt động trong nhà trường

- Khu phòng học tập gồm có 8 phòng.

Trong đó:

+ Số phòng học dành riêng cho lớp học: 6 phòng/11 lớp.

+ Số phòng học để dạy bồi dưỡng, phụ đạo: 2 phòng

+ Phòng bộ môn Tin học: 01 phòng

+ Phòng họp Hội đồng: 01 phòng

+ Phòng bộ môn Tin học: 01 phòng

+ Phòng thí nghiệm thực hành: 04 phòng (TNTH Hóa, TNTH Sinh, TNTH Vật Lý, Phòng Công nghệ).

+ Phòng Thư viện: 01 phòng.

+ Phòng Truyền thống: 01 phòng.

- Khu hiệu bộ: 08 phòng (phòng Hiệu trưởng: 01 phòng, phòng Phó hiệu trưởng: 01 phòng, Văn phòng: 01 phòng, phòng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh: 01 phòng, phòng Công đoàn: 01 phòng, phòng Y tế học đường: 01 phòng).

- Nhà đa năng: Không có

- Phòng ở giáo viên: không.

- Bàn ghế học sinh: 176 bộ;

- Bàn ghế giáo viên: 12 bộ.

- Nhà xe của CBGVNV, nhà xe học sinh: 02 (01 nhà xe giáo viên, 01 nhà xe học sinh).

- Công trình vệ sinh của CBGVNV, học sinh: 02.

b) Trang thiết bị phòng học và thiết bị dạy học

Các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế hai chỗ ngồi, có bảng chống loá, hệ thống ánh sáng, quạt mát đảm bảo yêu cầu.

Đồ dùng dạy học đủ về số lượng cho các môn học ở các khối lớp ở mức tối thiểu, được bổ sung hằng năm..

Có 6 ti vi, 01 máy tính xách tay, 22 máy tính bàn được kết nối Internet phục vụ cho dạy và học môn Tin học và dạy ứng dụng công nghệ thông tin..

c) Khu vực công cộng

Có 01 giếng máy bơm cung cấp nguồn nước. Có hệ thống máy lọc nước tinh khiết được kiểm nghiệm phục vụ nước uống cho GV, NV và học sinh.

d) Khu vệ sinh

Có khu vệ sinh dành riêng cho giáo viên và học sinh. Thường xuyên được dọn vệ sinh, đảm bảo tiêu chí vệ sinh công cộng.

e) Một số trang bị khác

- Có 07 máy vi tính phục vụ công tác quản lý, chuyên môn, văn phòng, tất cả các máy được nối mạng Internet.

- Thư viện có trên 4000 đầu sách, đã đạt Thư viện tiên tiến vào năm 2009

Từ những đặc điểm trên có thể rút ra những điểm mạnh và điểm yếu như sau:

1.4. Điểm mạnh

- Đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên nhân viên: Nhiệt tình, có trách nhiệm, ý thức được trọng trách của mình đã cố gắng khắc phục khó khăn quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ năm học; phấn đấu học tập bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ bước đầu đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Một số thầy cô giáo trẻ có năng lực, có triển vọng tốt. Phần lớn giáo viên đạt trình độ chuẩn theo Luật giáo dục năm 2019, có nghiệp vụ sư phạm tốt, đa số giáo viên có nhà ở tại địa phương hoặc gần trường, yên tâm công tác.

- Chất lượng giáo dục đại trà và học sinh giỏi, học sinh năng khiếu trong những năm qua có sự chuyển biến tốt, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm nhà trường và phụ huynh học sinh. Tỷ lệ học sinh bỏ học hằng năm dưới 1%.

- Nhà trường luôn được các cấp quan tâm đầu tư xây dựng sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất. Trường học được công nhận giữ vững trường đạt chuẩn sau 5 năm vào năm 2013 và trường đã được công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1 theo Thông tư 42/2012/TT-BGDĐT ngày 15/11/2014.

-Khuôn viên nhà trường rộng, có trồng cây bóng mát, có sân chơi, bãi tập, có sân bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ đảm bảo cho HS luyện tập TDTT, tham gia các hoạt động trải nghiệm, HDGDNGLL.

- Nhà trường đã từng đạt được những thành tích thi đua tốt. Nhiều năm liền đạt tập thể lao động tiên tiến.

+ Trường được UBND Thị xã Điện Bàn tặng giấy khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2018-2019.

+ Trường được UBND tỉnh Quảng Nam trao bằng công nhận Đơn vị đạt chuẩn văn hóa 5 năm liền.

+ Công đoàn vững mạnh

+ Chi đoàn xuất sắc

+ Liên đội xuất sắc tiêu biểu

- Thư viện của trường được đầu tư các loại sách và được bổ sung hằng năm từ nguồn ngân sách.

1.5. Điểm yếu

- Còn thiếu một số phòng bộ môn (Âm nhạc, Mỹ thuật, phòng khoa học xã hội (Theo CT GDPT mới 2018), nhà đa năng, hội trường. Một số đồ dùng dạy học dùng nhiều năm đã bị hỏng không sử dụng được. Nhà xe học sinh xuống cấp chưa đảm bảo yêu cầu sử dụng.

- Tay nghề của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thật sự chịu khó học hỏi, ứng dụng CNTT vào dạy học. Một số giáo viên còn ngại đổi mới.

- Chất lượng mũi nhọn một số bộ môn như Toán, Tiếng Anh, Hóa học còn thấp so với mặt bằng chung của thị xã. Kỹ năng nghe, nói Tiếng Anh của học sinh còn hạn chế rất nhiều so với yêu cầu.

- Trình độ ngoại ngữ, tin học của một số cán bộ giáo viên còn hạn chế, chưa đáp ứng theo chuẩn. Việc tự học tự bồi dưỡng của một bộ phận giáo viên chưa thật sự tự giác.

- Một số học sinh học còn yếu chưa nỗ lực học tập để vươn lên.

- Đội ngũ GV còn thiếu: 1 GV Ngữ văn, 1 GV Hóa, 1 GV GDCD, Thiếu 1 nhân viên thiết bị.

2. Môi trường bên ngoài:

Điện Tiến là xã có truyền thống cách mạng, là nơi có nhiều di tích lịch sử gắn liền với hai cuộc kháng chiến hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

Về kinh tế được nhà nước đầu tư xây dựng cụm công nghiệp Cẩm Sơn và nhiều dự án khác.

Công cuộc đổi mới của địa phương, đặc biệt là phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa cùng với chủ trương xây dựng thôn văn hóa, xã văn hóa, xã nông thôn mới khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu đã đạt được những năm qua sẽ góp phần nâng cao nhận thức và vai trò trách nhiệm, đóng góp của các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường đối với sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

Công tác xã hội hóa giáo dục và phong trào khuyến học của xã, các tộc họ đã tạo nhiều thuận lợi để nhà trường thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

2.1. Thời cơ

- Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng giáo dục, xem "Giáo dục là quốc sách hàng đầu". Đồng thời đã có rất nhiều văn bản triển khai sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Trong đó có nhiều loại văn bản để triển khai chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; có nhiều chính sách ưu tiên đối với giáo dục; Luật giáo dục sửa đổi có nhiều điểm mới, phù hợp với sự phát triển chung của xã hội.

- Chủ trương xã hội hóa giáo dục góp phần thuận lợi cho sự phát triển giáo dục của nhà trường.

- Công nghệ thông tin và các công nghệ khác không ngừng phát triển với nhiều phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý, giáo dục và dạy học ngày càng tốt hơn.

- Trường luôn nhận được sự chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, chính quyền địa phương xã Điện Tiến, Ủy ban nhân dân (UBND) thị xã Điện Bàn, Phòng GDĐT thị xã. Trong những năm gần đây đã quan tâm tham mưu đầu tư xây dựng cơ sở vật chất nhà trường ngày càng khang trang cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy và học. Bên cạnh đó nhà trường còn nhận được sự quan tâm ủng hộ của cha mẹ học sinh, các nhà mạnh thường quân, hội khuyến học, các ban ngành đoàn thể địa phương thường xuyên hỗ trợ tinh thần và vật chất cho nhà trường để động viên thầy và trò trong công tác dạy và học.

2.2. Thách thức

Trong quá trình thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo; nhằm đáp ứng yêu cầu về chất lượng nguồn nhân lực trong xu thế hội nhập mạnh mẽ với khu vực và quốc tế, đặc biệt thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đòi hỏi ngành giáo dục cả nước phải đổi mới về mục tiêu, nội dung, phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức dạy học... Điều đó đòi hỏi cán bộ giáo viên nhà trường phải tích cực đổi mới công tác quản lý giáo dục và dạy học, giáo dục học sinh để đạt được hiệu quả chất lượng giáo dục trước yêu cầu hiện nay. Mỗi cán bộ giáo viên phải không ngừng học tập bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn năng lực công tác để có thể thực hiện tốt công tác giáo dục và dạy học.

- Mạng Internet ngày càng phổ biến, môi trường xã hội bên ngoài xã hội có nhiều hiện tượng tiêu cực, những tệ nạn xã hội... tác động xấu đến công tác giáo dục học sinh.

- Kinh tế địa phương vẫn còn khó khăn so với nhiều địa phương khác trong thị xã, việc đầu tư của gia đình học sinh cho việc học của con em còn hạn chế.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

- Trường THCS Lê Văn Tám hướng đến một trường học hạnh phúc, thân thiện với chất lượng giáo dục là ưu tiên hàng đầu, luôn đổi mới, phát triển nhà trường theo hướng “trường học hiện đại” để đáp ứng yêu cầu phát triển của giáo dục theo tinh thần Nghị quyết số 29/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, được phụ huynh học sinh và học sinh tin cậy.

- Là nơi đào tạo học sinh thành những con người năng động, nhiệt tình trong công việc, yêu lao động, sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hoà nhập tốt trong cộng đồng.

- Nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên, phấn đấu là một trong những đơn vị có chất lượng giáo dục cao.

2. Sứ mệnh

Xây dựng được nhà trường dạy và học có nề nếp - kỷ cương - đạt chất lượng cao để mỗi giáo viên và học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, tư duy sáng tạo và kỹ năng ứng dụng. Tạo điều kiện cần và đủ để học sinh của trường tự tin khi tham gia lao động xã hội và cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Tình đoàn kết - Sự hợp tác
- Lòng nhân ái - Tinh thần trách nhiệm
- Trung thực - Sáng tạo –Khát vọng vươn lên
- Đổi mới - Hiệu quả - Bền vững

IV. XÁC ĐỊNH MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Tạo dựng được môi trường học tập có nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo. Nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu ngắn hạn

Duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia công tác kiểm định chất lượng giáo dục, đề nghị tỉnh kiểm tra công nhận trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3 và trường chuẩn cấp độ 2 (năm 2021); nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng mũi nhọn học sinh giỏi.

2.2. Mục tiêu trung hạn

Từ năm 2021 đến năm 2025, phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

- Nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn duy trì kết quả kiểm định chất lượng giáo dục để đạt cấp độ 3, đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2.
- Chất lượng giáo dục được nâng cao so với năm 2020
- Nhà trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến trở lên, phấn đấu đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.

2.3. Mục tiêu dài hạn

Từ năm 2025 đến năm 2030, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- Có quy mô học sinh ổn định, phát triển. Cơ sở vật chất
- Chất lượng giáo dục được khẳng định trong top 10 những trường có chất lượng cao trong thị xã. Nhà trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, bằng khen UBND Tỉnh và hình thức khen thưởng cao.
- Duy trì công tác kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 3, trường đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2.

- Có quy mô trường lớp, học sinh ổn định, phát triển. Cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học được đầu tư theo hướng hiện đại.

3. Chỉ tiêu cụ thể

3.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

Xây dựng đội ngũ CB, GV, NV đủ về số lượng, có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, đoàn kết thống nhất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của trường. Cụ thể:

- Đối với Cán bộ quản lý: 100% trình độ Đại học trở lên; có chứng chỉ ngoại ngữ và tin học. Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng hằng năm đều được xếp loại Tốt.

- Đối với Giáo viên: 100% CB, GV có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn (theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT), 100% giáo viên có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, 100% giáo viên có chứng chỉ Ngoại ngữ; 100% giáo viên đều được đánh giá chuẩn nghề nghiệp từ loại Khá trở lên, trong đó có 80% giáo viên được xếp loại tốt; 100% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 25% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Thị xã trở lên; 100% giáo viên được xếp loại khá, giỏi về chuyên môn.

- Đối với nhân viên: 100% nhân viên có trình độ đạt chuẩn trở lên theo nhiệm vụ được giao; hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Hằng năm 100% CB, GV, NV được đánh giá viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

+ Số lượng CB quản lí, giáo viên nhân viên:

Năm học	Số lớp	Số CBQL	Số GV	Số nhân viên	Tổng số CBGVNV
2020-2021	18	2	36	3	41
2021-2022	19	2	37	3	42
2022-2023	20	2	39	3	44
2023-2024	21	2	41	3	46

2024 – 2025	23	2	45	3	50
-------------	----	---	----	---	----

3.2. Học sinh:

- Qui mô lớp học:

Năm học	Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9		Tổng số lớp	Tổng số học sinh
	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp		
2020-2021	78	2	107	3	77	2	115	3	10	377
2021-2022	78	2	106	3	77	2	116	3	10	377
2022-2023	130	3	78	2	106	3	77	2	10	391
2023-2024	142	4	130	3	78	2	106	3	12	456
2024-2025	105	3	142	4	130	3	78	2	12	455

+ Huy động 100% học sinh TN tiểu học vào học lớp 6.

+ Đảm bảo tỷ lệ HS/lớp (không có lớp quá 45 HS/lớp).

+ Duy trì sĩ số: Trên 99%

3.3. Chất lượng học tập:

- Chất lượng học lực:

+ Giỏi: 22% -> 25%.; Khá: 40% -> 45%; Yếu: Không quá 2%. Không có HS kém; Tốt nghiệp THCS đạt 99% -> 100%; Thi đỗ vào THPT hệ công lập đạt từ 80% trở lên; Thi HSG: Cấp thị xã có trên 25 % số học sinh tham gia dự thi, đạt giải. Cấp tỉnh có trên 10 % số học sinh tham gia dự thi đạt giải.

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống.

+ Hạnh kiểm khá, tốt đạt 99% trở lên, trong đó loại tốt đạt 95% trở lên.

Không có học sinh xếp hạnh kiểm loại yếu.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, giao tiếp văn hóa, ứng xử đúng mực, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, tự nguyện.

3.4. Cơ sở vật chất

- Đến năm 2025 hoàn thành xây dựng thêm các hạng mục cơ sở vật chất:

Nhà Đa chức năng, phòng dạy Âm nhạc, phòng dạy Mỹ thuật, phòng dạy ngoại ngữ, phòng họp tổ chuyên môn, Phòng tư vấn học đường.

- Thực hiện tốt công tác sử dụng, bảo quản, sửa chữa, mua sắm các trang thiết bị, đồ dụng dạy học.

- Xây dựng khuôn viên trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, hiệu quả.

- Nhà vệ sinh giáo viên và học sinh đảm bảo sạch, đẹp và thân thiện với môi trường.

- Xây dựng khu học tập thể dục, hoạt động giáo dục ngoài trời, vui chơi, đầy đủ các dụng cụ, thiết bị, thoáng mát, sạch đẹp, an toàn đáp ứng yêu cầu giáo dục thể

- Giai đoạn 2025 đến năm 2030 hoàn thành xây dựng hồ bơi cho học sinh học tập và rèn luyện.

3.4. Chỉ tiêu thi đua

- Hằng năm tập thể đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, lao động xuất sắc; giữ vững kết quả trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục.

- Chi bộ: Hằng năm đạt tổ chức đảng được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Các tổ chức: Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội Thiếu niên hằng năm đạt danh hiệu vững mạnh, xuất sắc.

- Hằng năm có từ 95% CB, GV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên, trong đó có 15% đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở; phấn đấu hằng năm có ít nhất 1 giáo viên nhận bằng khen UBND thị xã, UBND tỉnh hoặc CSTĐ cấp tỉnh.

- Giữ vững danh hiệu cơ quan văn hóa, trường đạt ANTT liên tục nhiều năm liền.

IV. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

- Bồi dưỡng và nâng cao năng lực tư duy lãnh đạo và năng lực quản lý của BGH để đổi mới và phát triển nhà trường.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; nâng cao trình độ Tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Tạo môi trường làm việc thuận lợi, năng động, sáng tạo thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ để mỗi CB, GV, NV an tâm công tác, cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế, các văn bản về mọi hoạt động trong trường học tạo cơ sở pháp lý để nhà trường hoạt động.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có lý tưởng, có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

2. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Lãnh đạo và tổ chức việc đổi mới PPDH theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh; chuyển dần việc truyền thụ kiến thức cho học sinh sang tổ chức hoạt động học tập cho học sinh theo hình thức cá nhân, tổ, nhóm.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống. Đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá xếp loại học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất phù hợp với mục tiêu đổi mới nội dung chương trình sách giáo khoa mới.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp. Chú trọng phát triển 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong dạy học tiếng Anh cho học sinh, làm nền tảng vững chắc để học lên các lớp trên.

- Huy động nguồn lực (thiết bị, CNTT...) hỗ trợ giáo viên đổi mới PPDH; xây dựng văn hóa hợp tác trong nhà trường để đẩy mạnh việc đổi mới.

3. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học.

- Tham mưu với lãnh đạo các cấp huy động các nguồn lực tài chính và tăng cường công tác xã hội hóa để xây dựng đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ cho hoạt động dạy học; hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, giáo dục thể chất và kỹ năng sống cho học sinh.

- Hàng tháng sơ kết đánh giá công tác sử dụng thiết bị dạy học và thực hành thí nghiệm của từng giáo viên.

- Xây dựng nhà trường Xanh, sạch, đẹp và an toàn, thân thiện.

4. Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý

- Tổ chức tập huấn cho CB, GV, NV sử dụng thành thạo các phần mềm như: phần mềm quản lý nhân sự, quản lý học sinh, kế toán, thư viện, thiết bị, xếp thời khoá biểu, các phần mềm dạy học trực tuyến để áp dụng tốt trong công tác giảng dạy cũng như công tác quản lý. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự bồi dưỡng để sử dụng hiệu quả phương tiện công nghệ thông tin phục vụ cho công việc.

- Xây dựng duy trì nâng cao hiệu quả trang thông tin điện tử của trường thường xuyên để tạo điều kiện tốt hơn cho CB, GV, NV và học sinh cũng như hỗ trợ tốt công tác giảng dạy của giáo viên trong trường.

- Đầu tư mua sắm trang thiết bị tin học, ti vi máy chiếu, nâng cao đường truyền internet, wifi, mở rộng mạng nội bộ, tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện tốt các bài giảng điện tử và khai thác tốt mạng internet để học tập, tham khảo tài liệu.

5. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội; giao lưu, hợp tác quốc tế.

- Xây dựng vững chắc mối quan hệ giữa nhà trường với CMHS; giữa GVCN với CMHS.

- Phối hợp với các ngành liên quan làm tốt công tác giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, bạo lực học đường, phòng chống các tệ nạn xã hội trong nhà trường.

- Tranh thủ sự quan tâm ủng hộ của chính quyền; các đoàn thể, nhân dân ở địa phương đối với xây dựng CSVC và giáo dục học sinh.

- Tăng cường các mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân, cty, xí nghiệp, doanh nghiệp, đơn vị sản xuất; BDD CMHS; hội khuyến học; các mạnh thường quân..., trong và ngoài địa bàn nhằm tranh thủ và huy động mọi nguồn lực từ bên

ngoài nhà trường nhằm phục vụ cho tiến trình xây dựng và phát triển nhà trường đạt được mục tiêu chiến lược.

- Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn ngân sách nhà nước cấp, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục; xây dựng thương hiệu nhà trường.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống, uy tín nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường, tạo niềm tin cho phụ huynh và học sinh.

- Tạo động lực làm việc cho đội ngũ nhà trường ý thức xây dựng thương hiệu nhà trường; xây dựng tinh thần trách nhiệm – tinh thần đoàn kết – sự hợp tác cùng phát triển.

- Nâng cao chất lượng thật sự bền vững ngang bằng với các đơn vị top đầu trong tỉnh.

7. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong trường:

Quan tâm tạo điều kiện cho các tổ chức Đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và tăng cường công tác phối hợp cùng tổ chức thực hiện tốt sứ mệnh và mục tiêu kế hoạch chiến lược của trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức: Thành lập ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược. Ban chỉ đạo có trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch, điều chỉnh kế hoạch trong từng giai đoạn sao cho phù hợp với đặc điểm tình hình nhà trường

2. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến sâu rộng đến toàn bộ GV – NV – CMHS sau khi được Phòng GD & ĐT phê duyệt. Trong đó chú ý đến sứ mạng – tầm nhìn – các giá trị cơ bản của nhà trường cần đạt; tính cấp thiết của việc xây dựng văn hóa, thương hiệu nhà trường; việc huy động các nguồn lực phát triển; việc phát triển đội ngũ nhà trường; việc đổi mới – phát triển giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều hành quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

2.1. Giai đoạn 1: Trong năm 2020, 2021:

Rà soát, xây dựng bổ sung cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục, chuẩn bị các điều kiện để đề nghị kiểm tra công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng cấp độ 3, đạt chuẩn Quốc gia cấp độ 2 trong năm 2021.

2.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2021 - 2025

Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường THCS đạt chuẩn kiểm định chất lượng đạt cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị xuất sắc.

2.3. Giai đoạn 3: Từ năm 2025-2030 đến năm.

Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm những việc làm được, chưa được và xây dựng kế hoạch để tiếp tục triển khai thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: “Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, hội nhập giáo dục quốc tế, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân”.

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đạt trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2020-2025.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể

3.1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược; tổ chức kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng năm học, đề xuất những biện pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch.

- Định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên.

3.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch và chịu trách nhiệm những phần việc cụ thể theo sự phân công của Hiệu trưởng; kiểm tra, đánh giá kết quả, đề xuất những biện pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

3.3. Đối với Tổ trưởng chuyên môn

+ Trên cơ sở kế hoạch của trường xây dựng kế hoạch thực hiện của tổ theo từng năm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong tổ.
+ Triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của từng thành viên và của cả tổ; tìm hiểu nguyên nhân của kết quả và hạn chế từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm cho năm học hoặc giai đoạn tiếp theo, đề xuất những giải pháp để thực hiện có hiệu quả kế hoạch của tổ.

3.4. Đối với giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch cá nhân theo từng năm học, thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công, công tác dạy học và giáo dục học sinh, cùng thực hiện thành công kế hoạch đề ra. Tham gia rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.5. Đối với các tổ chức Đoàn thể nhà trường

* Đối với Đoàn thanh niên:

- Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục cho lực lượng đoàn viên làm nòng cốt trong quá trình học tập và rèn luyện để nâng cao chất lượng, cùng xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện.

* Đối với Công đoàn cơ sở:

- Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, vận động công đoàn viên tích cực tham gia, đề xuất giải pháp để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch chiến lược.

3.6. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh

Phối hợp cùng nhà trường trong công tác truyền thông, tuyên truyền đến CMHS biết về kế hoạch phát triển nhà trường để cùng đồng thuận và tham gia, hỗ

trợ nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, xây dựng nhà trường theo mục tiêu kế hoạch đề ra.

VI. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

- Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho việc xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường trong tương lai, giúp nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho từng năm học và những năm tiếp theo một cách bền vững.

- Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm xây dựng thương hiệu nhà trường của toàn thể CB, GV, NV và học sinh.

Kiến nghị:

- *Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Điện Bàn:*

+ Phê duyệt và tạo điều kiện tốt cho nhà trường triển khai thực hiện kế hoạch.

+ Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, giúp nhà trường về công tác tham mưu với UBND huyện để được đầu tư về mặt tài chính, nhân lực nhằm thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- *Đối với chính quyền địa phương và UBND thị xã Điện Bàn:*

+ Hỗ trợ tài chính hoạt động, nguồn nhân lực và đầu tư xây dựng CSVC nhà trường theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá.

Trên đây là "Chiến lược phát triển Trường THCS Lê Văn Tám giai đoạn 2020 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030". Nhà trường sẽ xây dựng lộ trình, cụ thể hóa, thành chương trình hành động, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương và yêu cầu phát triển của ngành giáo dục, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của địa phương và thị xã Điện Bàn./.

Nơi nhận:

- UBND xã Điện Tiến (để b/c);
- Phòng GDĐT (để b/c);
- UBND Thị xã Điện Bàn (để b/c);
- CTCD, P.HT, TTCM, TT tổ VP (để th/h);
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Văn Chương

**PHÊ DUYỆT
CỦA UBND XÃ ĐIỆN TIẾN**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**PHÊ DUYỆT
CỦA PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO THỊ XÃ ĐIỆN BÀN**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....